

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13, Luật số 46/2014/QH13, Luật số 97/2015/QH13, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 68/2020/QH14, Luật số 30/2023/QH15 và Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 173/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 254/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2031; Báo cáo thẩm tra số 19/BC-DT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026 - 2031.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các thôn, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026 - 2031 theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về Phê duyệt danh mục thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã khu vực I, II, III trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030 và Quyết định số 60/QĐ-BDTTg ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về



việc công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở các thôn, xã quy định tại Điều 1 Nghị quyết này chưa được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

Điều 3. Hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế

1. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số quy định tại Điều 2 Nghị quyết này thuộc đối tượng quy định tại Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 51/2024/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế: Ngân sách thành phố cấp bù đảm bảo hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế

2. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số quy định tại Điều 2 Nghị quyết này chưa được hưởng bảo hiểm y tế do ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ: Ngân sách thành phố hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Trường hợp có sự trùng lặp về chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế được quy định tại Nghị quyết này so với các quy định khác của pháp luật đang thực hiện thì đối tượng thụ hưởng được hưởng mức hỗ trợ cao nhất.

2. Thời gian hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế: Kể từ ngày thụ hưởng chính sách đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2031.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách thành phố.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2031.

2. Quy định chuyển tiếp: Các đối tượng là người đồng bào dân tộc thiểu số được hưởng chính sách về bảo hiểm y tế tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 244/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) không còn thuộc phạm vi áp dụng theo Nghị quyết này, được tiếp tục thực hiện chính sách theo Nghị quyết này với thời gian hỗ trợ tối đa 36 tháng kể từ ngày thụ hưởng chính sách đến ngày Nghị quyết này hết hiệu lực.

3. Nghị quyết này thay thế, bãi bỏ các Nghị quyết:

a) Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định chính sách hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

b) Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND.

c) Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về kéo dài thời gian thực hiện chính sách hỗ trợ bảo



hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

d) Bãi bỏ điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 244/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

4. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách tạo sự đồng thuận khi triển khai thực hiện. Kịp thời hướng dẫn thực hiện Nghị quyết, rà soát đối tượng được hỗ trợ, thực hiện chi trả chính sách đảm bảo đúng quy định.

b) Trong quá trình thực hiện, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, kịp thời trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 29 tháng 5 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- Vụ Pháp chế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Bảo hiểm Xã hội thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH Đà Nẵng, Chuyên đề CATP ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng

